

ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y - DƯỢC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 699/ĐHYD-TB

Thái Nguyên, ngày 13 tháng 6 năm 2025

THÔNG TIN TUYỂN SINH NĂM 2025
(Hình thức đào tạo đại học liên thông và đại học vừa làm vừa học)

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Tên cơ sở đào tạo: Trường Đại học Y - Dược, Đại học Thái Nguyên.
2. Mã cơ sở đào tạo trong tuyển sinh: DTY.
3. Địa chỉ trụ sở: 284 đường Lương Ngọc Quyến, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.
4. Địa chỉ trang thông tin điện tử: <https://tump.edu.vn/>
5. Số điện thoại liên hệ tuyển sinh: 02083 854 504; 02083 840 618; 02083 858 713.
6. Địa chỉ công khai quy chế tuyển sinh, thông tin tuyển sinh: <https://tuyensinh.tump.edu.vn/category/tuyen-sinh-dai-hoc-2025>
7. Địa chỉ công khai các thông tin về hoạt động của cơ sở đào tạo (chương trình đào tạo; ngành đào tạo; đội ngũ giảng viên, cán bộ quản lý; cơ sở vật chất; quy mô đào tạo; tỷ lệ sinh viên có việc làm; kế hoạch tuyển sinh các ngành, hình thức, trình độ đào tạo ngành...): <https://tump.edu.vn/category/cong-khai>

II. TUYỂN SINH ĐẠI HỌC LIÊN THÔNG CHÍNH QUY GIỮA TRÌNH ĐỘ TRUNG CẤP VỚI TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC NGÀNH Y KHOA

1. Đối tượng dự tuyển

Người có bằng tốt nghiệp Y sĩ (đào tạo chính quy)¹, đã hoàn thành đủ yêu cầu khối lượng kiến thức văn hóa cấp THPT theo quy định của pháp luật.

2. Điều kiện dự tuyển

Đối tượng xét tuyển phải đáp ứng đầy đủ các điều kiện sau:

- Đạt ngưỡng đầu vào theo quy định tại Mục 3;
- Có đủ sức khỏe để học tập theo quy định hiện hành;
- Có đủ thông tin cá nhân, hồ sơ xét tuyển theo quy định;
- Nộp lệ phí tuyển sinh theo quy định.

3. Ngưỡng đầu vào

Thí sinh dự tuyển liên thông chính quy giữa trình độ trung cấp với trình độ đại học ngành Y khoa cần có Giấy phép hành nghề/ Chứng chỉ hành nghề và đạt MỘT trong các tiêu chí sau:

- Kết quả học tập cả năm lớp 12 được đánh giá mức tốt (học lực xếp loại từ giỏi trở lên) và có 01 năm kinh nghiệm đúng với chuyên môn đào tạo;
- Điểm trung bình chung các môn văn hóa cấp THPT đạt từ 8,0 trở lên và có 01 năm kinh nghiệm đúng với chuyên môn đào tạo;
- Tốt nghiệp THPT loại giỏi trở lên và 01 năm kinh nghiệm đúng với chuyên môn đào tạo;

¹ Đào tạo Y sĩ chính quy được ghi rõ trong bằng, phụ lục văn bằng/ bằng điểm và thời gian đào tạo là 02 năm.

- Kết quả học tập cả năm lớp 12 được đánh giá mức khá (học lực xếp loại khá) và có 04 năm kinh nghiệm công tác đúng với chuyên môn đào tạo;
- Tốt nghiệp Y sĩ đạt loại giỏi trở lên và có 01 năm kinh nghiệm đúng với chuyên môn đào tạo;
- Tốt nghiệp Y sĩ đạt loại khá và có 04 năm kinh nghiệm công tác đúng với chuyên môn đào tạo;

* Lưu ý: Thời gian kinh nghiệm công tác được tính **liên tục** đến ngày 31/12/2025.

4. Ngành, chỉ tiêu và phương thức tuyển sinh

Mã xét tuyển	Ngành	Mã ngành	Chỉ tiêu	Phương thức tuyển sinh
LTT101	Y khoa	7720101	115	Xét tuyển

5. Hồ sơ dự tuyển

5.1. Danh mục hồ sơ

- (1) Phiếu đăng ký xét tuyển (Phụ lục 01);
- (2) Giấy khai sinh (bản sao có chứng thực);
- (3) Căn cước công dân;
- (4) Bằng tốt nghiệp THPT & Học bạ THPT (bản sao có chứng thực);
- (5) Bằng tốt nghiệp Y sĩ & Phụ lục văn bằng/ Bảng điểm (bản sao có chứng thực);
- (6) Minh chứng quá trình công tác (Phụ lục 02);
- (7) Giấy phép hành nghề/ Chứng chỉ hành nghề.
- (8) Giấy xác nhận đối tượng ưu tiên (nếu có).

* Lưu ý: Thí sinh mang theo bản gốc các giấy tờ tại Mục (4), (5), (7) để kiểm tra, đối chiếu.

5.2. Hình thức nộp hồ sơ xét tuyển

Thí sinh khai báo trực tuyến tại đại chỉ: <http://tuyensinh.tump.edu.vn/article/dang-ky-xet-tuyen-lien-thong> ; đồng thời nộp hồ sơ trực tiếp tại Phòng 5.6 Tòa Nhà A1 Trường Đại học Y – Dược, Đại học Thái Nguyên (địa chỉ: Số 284, đường Lương Ngọc Quyến, phường Phan Đình Phùng, tỉnh Thái Nguyên).

6. Các thông tin cần thiết khác

6.1. Nguyên tắc xét tuyển

- Điểm xét tuyển (ĐXT) = Điểm trung bình chung Lớp 12 (Toán, Hóa học, Sinh học) + Điểm cộng, điểm ưu tiên (nếu có).
- Nguyên tắc xét tuyển: Xét từ ĐXT cao xuống ĐXT thấp cho đến khi đủ chỉ tiêu. Nếu ĐXT bằng nhau lấy điểm Toán lớp 12 làm tiêu chí phụ để xét tuyển.

6.2. Điểm cộng²

Thành tích học tập	Mức điểm cộng
Chứng chỉ IELTS quốc tế với mức điểm C2 (8.5 – 9.0)	1,00
Chứng chỉ IELTS quốc tế với mức điểm C1 (7.0 – 8.0)	0,75
Chứng chỉ IELTS quốc tế với mức điểm B2 (5.5 – 7.0)	0,5

² Chứng chỉ IELTS do British Council/ IDP Education cấp tính từ ngày cấp đến ngày 31/12/2025 không quá 24 tháng.

Thành tích học tập	Mức điểm cộng
Chứng chỉ IELTS quốc tế với mức điểm B1 (4.0 – 5.5)	0,25

6.3. Điểm ưu tiên

- Điểm ưu tiên bao gồm: điểm khu vực, đối tượng (nếu có). Điểm ưu tiên được thực hiện theo Quy chế tuyển sinh của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Đối với thí sinh đạt tổng điểm từ 22,5 trở lên (khi quy đổi về thang điểm 10 và tổng điểm 3 môn tối đa 30 điểm), điểm ưu tiên được xác định theo công thức sau:

$$\text{Điểm ưu tiên} = [(30 - \text{Tổng điểm đạt được})/7,5] \times (\text{Mức điểm ưu tiên} + \text{Mức điểm cộng})$$

6.4. Kế hoạch tuyển sinh

- Nhận hồ sơ: từ ngày 25/11/2025 đến 17h00 ngày 30/12/2025.

- Xét tuyển và công bố kết quả trúng tuyển: trước ngày 31/12/2025.

6.5. Học phí năm học 2025-2026: 5.900.000 đồng/tháng, các năm học tiếp theo tăng theo lộ trình quy định của Chính phủ.

III. TUYỂN SINH ĐẠI HỌC LIÊN THÔNG CHÍNH QUY GIỮA TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC VỚI TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC NGÀNH Y KHOA VÀ NGÀNH RĂNG - HÀM - MẶT

1. Đối tượng dự tuyển

Người có bằng ĐH hệ chính quy/hệ liên thông chính quy đối với ngành Y khoa hoặc bằng ĐH chính quy đối với các ngành khác thuộc khối ngành sức khỏe³ và đã hoàn thành đủ yêu cầu khối lượng kiến thức văn hóa cấp THPT theo quy định của pháp luật.

2. Điều kiện dự tuyển

Đối tượng xét tuyển phải đáp ứng đầy đủ các điều kiện sau:

- Đạt ngưỡng đầu vào theo quy định tại Mục 3;
- Có đủ sức khỏe để học tập theo quy định hiện hành;
- Có đủ thông tin cá nhân, hồ sơ xét tuyển theo quy định;
- Nộp lệ phí tuyển sinh theo quy định.

3. Ngưỡng đầu vào

Thí sinh dự tuyển liên thông chính quy giữa trình độ ĐH với trình độ ĐH ngành Y khoa và ngành Răng - Hàm - Mặt cần đạt MỘT trong các tiêu chí sau:

- Học lực lớp 12 loại giỏi trở lên hoặc điểm trung bình chung các môn văn hóa cấp THPT đạt từ 8,0 trở lên;
- Tốt nghiệp THPT loại giỏi trở lên hoặc học lực lớp 12 đạt loại khá và có ít nhất 03 năm công tác đúng chuyên môn đã được đào tạo (tính đến ngày 31/12/2025);
- Tốt nghiệp ĐH hệ chính quy/ hệ liên thông chính quy đối với ngành Y khoa hoặc bằng ĐH hệ chính quy đối với các ngành khác thuộc khối ngành sức khỏe đạt loại giỏi trở lên;
- Tốt nghiệp ĐH hệ chính quy/ hệ liên thông chính quy đối với ngành Y khoa hoặc bằng ĐH hệ chính quy đối với các ngành khác thuộc khối ngành sức khỏe đạt loại khá và có ít nhất 03 năm công tác đúng chuyên môn được đào tạo (tính đến ngày 31/12/2025).

4. Ngành, chỉ tiêu và phương thức tuyển sinh

Mã xét tuyển	Ngành	Mã ngành	Chỉ tiêu	Phương thức tuyển sinh
--------------	-------	----------	----------	------------------------

³ Bằng Đại học hệ chính quy, hệ liên thông chính quy được ghi rõ trong phụ lục văn bằng/ bằng điểm.

LTD101	Y khoa	7720101	35	Xét tuyển
LTD501	Răng - Hàm - Mặt	7720501	25	Xét tuyển

5. Hồ sơ dự tuyển

5.1. Danh mục hồ sơ

- (1) Phiếu đăng ký xét tuyển (*Phụ lục 01*).
- (2) Giấy khai sinh (*bản sao có chứng thực*).
- (3) Căn cước công dân.
- (4) Bằng tốt nghiệp THPT & Học bạ (*bản sao có chứng thực*).
- (5) Bằng tốt nghiệp ĐH khối ngành sức khỏe & phụ lục văn bằng/bảng điểm (*bản sao có chứng thực*).

(6) Minh chứng quá trình công tác (*Phụ lục 02*).

(7) Giấy xác nhận ưu tiên (*nếu có*).

* Lưu ý: Thí sinh mang theo bản gốc các giấy tờ tại Mục (4), (5) để kiểm tra, đối chiếu.

5.2. Hình thức nộp hồ sơ xét tuyển

Thí sinh khai báo trực tuyến tại địa chỉ: <http://tuyensinh.tump.edu.vn/article/dang-ky-xet-tuyen-lien-thong>; đồng thời nộp hồ sơ trực tiếp tại phòng 5.6 Tòa Nhà A1 Trường Đại học Y - Dược, Đại học Thái Nguyên.

6. Các thông tin cần thiết khác

6.1. Nguyên tắc xét tuyển

- Điểm xét tuyển (ĐXT) = Điểm trung bình chung lớp 12 (Toán, Hóa học, Sinh học) + Điểm cộng/ưu tiên (*nếu có*).

- Nguyên tắc xét tuyển: xét từ ĐXT cao xuống ĐXT thấp đến khi đủ chỉ tiêu. Nếu ĐXT bằng nhau lấy điểm Toán Lớp 12 làm tiêu chí phụ để xét tuyển.

6.2. Điểm cộng⁴

Thành tích học tập	Mức điểm cộng
Chứng chỉ IELTS quốc tế với mức điểm C2 (8.5 – 9.0)	1,00
Chứng chỉ IELTS quốc tế với mức điểm C1 (7.0 – 8.0)	0,75
Chứng chỉ IELTS quốc tế với mức điểm B2 (5.5 – 7.0)	0,5
Chứng chỉ IELTS quốc tế với mức điểm B1 (4.0 – 5.5)	0,25

6.3. Điểm ưu tiên

- Điểm ưu tiên bao gồm: điểm khu vực, đối tượng (*nếu có*). Điểm ưu tiên được thực hiện theo quy chế tuyển sinh Bộ GD&ĐT.

- Đối với thí sinh đạt tổng điểm từ 22,5 trở lên (*khi quy đổi về thang điểm 10 và tổng điểm 3 môn tối đa 30 điểm*), điểm ưu tiên được xác định theo công thức sau:

$$\text{Điểm ưu tiên} = [(30 - \text{Tổng điểm đạt được})/7,5] \times (\text{Mức điểm ưu tiên} + \text{Mức điểm cộng})$$

6.4. Kế hoạch tuyển sinh

- Nhận hồ sơ: từ ngày 25/11/2025 đến 17h00 ngày 30/12/2025.

- Xét tuyển và công bố kết quả trúng tuyển: trước ngày 31/12/2025.

6.5. Học phí năm học 2025-2026: 5.900.000VNĐ/tháng, các năm học tiếp theo tăng theo lộ trình quy định của Chính phủ.

⁴ Chứng chỉ IELTS do British Council/ IDP Education cấp tính từ ngày cấp đến ngày 31/12/2025 không quá 24 tháng.

IV. TUYỂN SINH ĐẠI HỌC LIÊN THÔNG VỪA LÀM VỪA HỌC GIỮA TRÌNH ĐỘ CAO ĐẲNG VỚI TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC CÁC NGÀNH ĐIỀU DƯỠNG, HỘ SINH VÀ KỸ THUẬT XÉT NGHIỆM Y HỌC

1. Đối tượng dự tuyển

- Người có bằng cao đẳng ngành Điều dưỡng được dự tuyển liên thông VLVH giữa trình độ cao đẳng với trình độ ĐH ngành Điều dưỡng.
- Người có bằng cao đẳng ngành Hộ sinh được dự tuyển liên thông VLVH giữa trình độ cao đẳng với trình độ ĐH ngành Hộ sinh.
- Người có bằng cao đẳng ngành Kỹ thuật xét nghiệm y học được dự tuyển liên thông VLVH giữa trình độ cao đẳng với trình độ ĐH ngành Kỹ thuật xét nghiệm y học.

2. Ngưỡng đầu vào

Thí sinh dự tuyển liên thông VLVH giữa trình độ cao đẳng với trình độ ĐH các ngành Điều dưỡng, Hộ sinh và Kỹ thuật xét nghiệm y học cần đạt MỘT trong các tiêu chí sau:

- Học lực lớp 12 loại khá trở lên hoặc điểm trung bình chung các môn văn hóa cấp THPT đạt từ 6,5 trở lên;
- Tốt nghiệp THPT loại khá hoặc học lực Lớp 12 đạt loại trung bình và có ít nhất 05 năm công tác đúng chuyên môn đã được đào tạo;
- Tốt nghiệp trình độ cao đẳng đạt loại khá trở lên;
- Tốt nghiệp cao đẳng đạt loại trung bình và có 05 năm kinh nghiệm công tác đúng với chuyên môn đào tạo.

* Lưu ý: Thời gian kinh nghiệm công tác được tính liên tục đến ngày 31/12/2025.

3. Ngành, chỉ tiêu và phương thức tuyển sinh

Mã xét tuyển	Ngành	Mã ngành	Chỉ tiêu	Phương thức tuyển sinh
LVC301	Điều dưỡng	7720301	60	Xét tuyển
LVC302	Hộ sinh	7720302	07	Xét tuyển
LVC601	Kỹ thuật xét nghiệm y học	7720601	30	Xét tuyển

4. Hồ sơ dự tuyển

4.1. Danh mục hồ sơ

- (1) Phiếu đăng ký xét tuyển (Phụ lục 01).
- (2) Giấy khai sinh (bản sao có chứng thực).
- (3) Căn cước công dân.
- (4) Bằng tốt nghiệp THPT & học bạ (bản sao có chứng thực)..
- (5) Bằng tốt nghiệp cao đẳng & phụ lục văn bằng/bảng điểm (bản sao có chứng thực).
- (6) Minh chứng quá trình công tác (Phụ lục 02).
- (7) Giấy phép hành nghề/Chứng chỉ hành nghề.
- (8) Giấy xác nhận ưu tiên (nếu có).

* Lưu ý: Thí sinh mang theo bản gốc giấy tờ tại Mục (4), (5), (7) để kiểm tra, đối chiếu.

4.2. Hình thức nộp hồ sơ xét tuyển

Thí sinh khai báo trực tuyến tại địa chỉ: <http://tuyensinh.tump.edu.vn/article/dang-ky-xet-tuyen-lien-thong>; đồng thời nộp hồ sơ trực tiếp tại phòng 5.6 Tòa Nhà A1 Trường Đại học Y - Dược, Đại học Thái Nguyên.

5. Các thông tin cần thiết khác

5.1. Nguyên tắc xét tuyển

- Điểm xét tuyển (ĐXT) = Điểm trung bình chung Lớp 12 (Toán, Hóa học, Sinh học)
- + Điểm cộng/ưu tiên (nếu có).

- Nguyên tắc xét tuyển: xét từ ĐXT cao xuống ĐXT thấp cho đến khi đủ chỉ tiêu. Nếu ĐXT bằng nhau (lấy điểm Toán lớp 12 làm tiêu chí phụ để xét tuyển).

5.2. Điểm cộng

Thành tích học tập	Mức điểm cộng
Chứng chỉ IELTS quốc tế ⁵ với mức điểm C2 (8.5 - 9.0)	1,00
Chứng chỉ IELTS quốc tế với mức điểm C1 (7.0 - 8.0)	0,75
Chứng chỉ IELTS quốc tế với mức điểm B2 (5.5 - 6.5)	0,50
Chứng chỉ IELTS quốc tế với mức điểm B1 (4.0 - 5.0)	0,25
Tốt nghiệp cao đẳng đạt loại giỏi trở lên	1,00

5.3. Điểm ưu tiên

- Điểm ưu tiên bao gồm: điểm khu vực, đối tượng (nếu có). Điểm ưu tiên được thực hiện theo quy chế tuyển sinh của Bộ GD&ĐT.

- Đối với thí sinh đạt tổng điểm từ 22,5 trở lên (khi quy đổi về thang điểm 10 và tổng điểm 3 môn tối đa 30 điểm), điểm ưu tiên được xác định theo công thức sau:

$$\text{Điểm ưu tiên} = [(30 - \text{Tổng điểm đạt được})/7,5] \times (\text{Mức điểm ưu tiên} + \text{Mức điểm cộng})$$

5.4. Kế hoạch tuyển sinh

- Nhận hồ sơ: từ ngày 25/11/2025 đến 17h00 ngày 30/12/2025.

- Xét tuyển và công bố kết quả trúng tuyển: trước ngày 31/12/2025.

5.5. Học phí năm học 2025-2026: 6.450.000VNĐ/tháng, các năm học tiếp theo tăng theo lộ trình quy định của Chính phủ.

V. TUYỂN SINH ĐẠI HỌC VỪA LÀM VỪA HỌC CÁC NGÀNH ĐIỀU DƯỠNG, HỘ SINH VÀ KỸ THUẬT XÉT NGHIỆM Y HỌC

1. Đối tượng tuyển sinh

Người đã được công nhận tốt nghiệp THPT của Việt Nam hoặc có bằng tốt nghiệp ở nước ngoài được Cục quản lý chất lượng, Bộ GD&ĐT công nhận trình độ tương đương.

2. Ngưỡng đầu vào

Thí sinh dự tuyển sinh ĐH VLVH cần đạt học lực lớp 12 loại khá trở lên hoặc điểm xét tốt nghiệp THPT đạt từ 8,0 trở lên.

3. Ngành, chỉ tiêu và phương thức tuyển sinh

Mã xét tuyển	Ngành	Mã ngành	Chỉ tiêu	Phương thức tuyển sinh
DVC301	Điều dưỡng	7720301	368	Xét tuyển
DVC302	Hộ sinh	7720302	70	Xét tuyển
DVC601	Kỹ thuật xét nghiệm y học	7720601	80	Xét tuyển

4. Hồ sơ dự tuyển

4.1. Danh mục hồ sơ

(1) Phiếu đăng ký xét tuyển (Phụ lục 01).

(2) Giấy khai sinh.

(3) Căn cước công dân.

(4) Bằng tốt nghiệp THPT & Học bạ.

(5) Giấy xác nhận ưu tiên (nếu có).

* Lưu ý: Thí sinh mang theo bản gốc các giấy tờ tại Mục (4) để kiểm tra, đối chiếu.

⁵ Chứng chỉ IELTS do British Council/ IDP Education cấp tính từ ngày cấp đến ngày 31/12/2025 không quá 24 tháng.

4.2. Hình thức nộp hồ sơ xét tuyển

Thí sinh khai báo trực tuyến tại địa chỉ: <http://tuyensinh.tump.edu.vn/article/dang-ky-xet-tuyen-dai-hoc-vua-lam-vua-hoc>; đồng thời nộp hồ sơ trực tiếp tại phòng 5.6 Tòa Nhà A1 Trường Đại học Y - Dược, Đại học Thái Nguyên.

5. Các thông tin cần thiết khác

5.1. Nguyên tắc xét tuyển

- Điểm xét tuyển (ĐXT) = Điểm trung bình chung Lớp 12 (Toán, Hóa học, Sinh học) + Điểm cộng, điểm ưu tiên (nếu có).

- Nguyên tắc xét tuyển: xét từ ĐXT cao xuống ĐXT thấp cho đến khi đủ chỉ tiêu. Nếu ĐXT bằng nhau (lấy điểm Toán Lớp 12 làm tiêu chí phụ để xét tuyển).

5.2. Điểm cộng

Thành tích học tập	Mức điểm cộng
Chứng chỉ IELTS quốc tế ⁶ với mức điểm C2 (8.5 - 9.0)	1,00
Chứng chỉ IELTS quốc tế với mức điểm C1 (7.0 - 8.0)	0,75
Chứng chỉ IELTS quốc tế với mức điểm B2 (5.5 - 6.5)	0,50
Chứng chỉ IELTS quốc tế với mức điểm B1 (4.0 - 5.0)	0,25

5.3. Điểm ưu tiên

- Điểm ưu tiên bao gồm: điểm khu vực, đối tượng (nếu có). Điểm ưu tiên được thực hiện theo quy chế tuyển sinh Bộ GD&ĐT.

- Đối với thí sinh đạt tổng điểm từ 22,5 trở lên (khi quy đổi về thang điểm 10 và tổng điểm 3 môn tối đa 30 điểm), điểm ưu tiên được xác định theo công thức sau:

$\text{Điểm ưu tiên} = [(30 - \text{Tổng điểm đạt được})/7,5] \times (\text{Mức điểm ưu tiên} + \text{Mức điểm cộng})$

5.4. Kế hoạch tuyển sinh

- Nhận hồ sơ: từ ngày 25/11/2025 đến 17h00 ngày 28/12/2025.

- Xét tuyển và công bố kết quả trúng tuyển: trước ngày 31/12/2025.

5.5. Học phí năm học 2025-2026: 6.450.000VNĐ/tháng, các năm học tiếp theo tăng theo lộ trình quy định của Chính phủ./

Nơi nhận: 

- Bộ GD&ĐT, ĐHTN (b/c);
- HĐTS Trường;
- Website Trường;
- Lưu VT, ĐTKHCN.

HIỆU TRƯỞNG
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH



PGS.TS. Nguyễn Tiến Dũng

⁶ Chứng chỉ IELTS do British Council/ IDP Education cấp tính từ ngày cấp đến ngày 31/12/2025 không quá 24 tháng.